

Số: 362/2021/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 352/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 296 Đường Láng, phường L, quận Đ, Thành phố H.

- **Anh Đào Trung K**, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 296 Đường Láng, phường L, quận Đ, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đào Trung K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Đ, Thành phố H ngày 12/02/2001. Nay chị H, anh K cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H, anh K xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đào Cẩm B (nữ), sinh ngày 05/10/2001 và Đào Trọng D (nam), sinh ngày 27/01/2008. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trọng D, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh K. Cháu Cẩm B đã trưởng thành, việc ở với ai là do cháu tự quyết định.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị H, anh K thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị H, anh K xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị H, anh K tự nguyện thỏa thuận để chị H nộp cả tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài các yêu cầu trên, chị H, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết bất cứ yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đào Trung K.

- Về con chung: Chị H, anh K xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đào Cẩm B (nữ), sinh ngày 05/10/2001 và Đào Trọng D (nam), sinh ngày 27/01/2008. Giao cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Trọng D, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh K cho đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế. Cháu Đào Cẩm B đã trưởng thành, việc ở với ai là do cháu tự quyết định.

Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H, anh K xác nhận anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị H, anh K xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị H, anh K để chị H nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068658 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đào Vĩnh Tường**